

SUBUD

TRONG TẬP NÀY:

BAPAK :

— BÌNH-TĨNH VÀ KIÊN-TÂM

Đặng Phác dịch :

— BAPAK TẠI ÂU-CHÂU
MARSEILLE — PARIS
GENEVA — VEVEY

Đỗ-quang-Giai dịch :

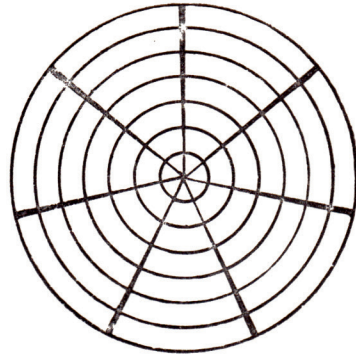
— NHỜ THIÊN-LIÊNG ĐỂ
TIẾN ĐẾN THIÊN-LIÊNG
(Bài của **Prio Hartono**)

Bà NG. V. C. dịch :

— VỀ NHỮNG SỰ KHÔNG
THANH-CÔNG

Bà SRIGATI dịch :

— NĂM CÂU HỎI CỦA HỘI
SUBUD LOS — ANGELES



*DÀNH RIÊNG CHO HỘI-VIÊN
VÀ DỰ-BỊ HỘI-VIÊN HỘI
SUBUD VIỆT - NAM*

THÁNG 4, 5, 6 NĂM 1965 (II)

Hồng Nam & Mưwani lãng

gn 3.2011

SUBUD

THÁNG 4-5-6



NĂM 1965 (II)

Cùng các Anh, Chị, Em Subud,

Vì mong muốn các Anh, Chị, Em trong Subud mỗi người đều có thể mua Nội-San để đọc nên Hội-Đồng Quản-Trị và Ban Phụ-Tá đã quyết-định bán Nội-San dưới giá vốn in.

Vậy bắt đầu từ số này, giá bán sẽ là 5\$.

Các Anh, Chị, Em nên giữ các số Nội-San thành bộ toàn vẹn, để lâu lâu về sau đem ra đọc lại. Khi ấy các Anh, Chị, Em sẽ thấy đọc những số Nội-San này thích-thú hơn trước, và sẽ cảm-nhận thấy là mình đã tiến-bộ, dấu rằng bước tiến ấy chưa dài.

Người nào đã tự cho phép mình xem xét những khuyết-điểm của người khác thì người ấy không còn có thể tự xem xét những khuyết-điểm của chính mình.

BAPAK

BÌNH - TĨNH VÀ KIẾN - TÂM

Hội Subud Việt-Nam sắp họp Đại Hội thường-niên lần thứ 4 vào ngày 9-5-1965. Nhân dịp này, chúng tôi trích dịch một vài đoạn trong hai bản thông-diệp của Bapak gửi cho Đại-Hội Subud Anh-Quốc (12-1963) và Subud Pháp-Quốc (10-1964), tưởng cũng là một điều hữu-ích.

oOo

... « Tuy Bapak không thể đến hội họp cùng các vị, nhưng Bapak luôn luôn quan tâm đến tình trạng của các vị và cảm thấy có bổn phận gửi một vài lời đến Hội-Nghị để các vị đọc vào lúc nào thuận tiện.

Chắc các vị đã nhận thấy rằng tuy tinh cách Hội-Nghị mà các vị tổ-chức đây cũng tương-tự như phần nhiều các hội-nghị của các Hội khác, nhưng vì lẽ Hội-nghị này là một hội-nghị của Tổ-chức Huynh-Đệ tâm linh mà mục-dịch là sùng-bái Thiêng-Liêng Cao-Cả, cho nên trong khi thảo-luận một vấn-đề gì ở trong Hội-Nghị, những hội-viên nào phát biểu ý-kiến sẽ chắc không quên những điều khuyến-dụ của linh-hồn.

Nếu các vị muốn biết, khuyến-dụ của linh-hồn tức là sự thức-tỉnh của nội-tâm, khi nào nội-tâm thoát khỏi ảnh-hưởng của dục-vọng và tâm-trí. Sự thức tỉnh nội-tâm này sẽ khiến các vị phê-bình hoặc trình bày ý-kiến với một cảm-xúc bình-tĩnh, yên-tĩnh và hoàn-toàn thành-thực, để cho bầu không khí trong Hội-Nghị sẽ thành một bầu không-khí huynh-đệ, hòa hợp, trong ấy mỗi người sẽ quý nhau, yêu mến nhau, thương nhau và kính trọng nhau.

Có lẽ các vị sẽ không thấy điều ấy là lạ, bởi vì các vị đã tiếp nhận được sự huấn-luyện và diu-dắt của Thiêng-Liêng Cao-Cả mỗi khi các vị tiếp-nhận và làm Latihan.

Mỗi khi các vị tiếp-nhận và làm Latihan thì nội-tâm các

vị đã xa hạ ảnh-hưởng của đục-vọng, tâm và trí. Điều này, như đã nói, nghĩa là mỗi khi các vị nhận được sự huấn-luyện và đtu-dắt của Thiêng-Liêng thì ảnh-hưởng của đục-vọng và tâm-trí mất hết sức mạnh, và tất nhiên tâm và trí trong tình-trạng ấy không còn công-dụng nữa. Vì thế cho nên trong Hội-Nghị, khi những người phát-biểu ý-kiến không bị đục-vọng và tâm-trí chi phối thì họ sẽ nhận được khuyến-dụ của linh-hồn.

Ngoài ra, khi quyết-định một việc gì, các vị nên làm trắc-nghiệm ; trắc-nghiệm này sẽ do các phụ-tá làm, cũng như trắc-nghiệm mà Bapak đã làm tại Đại Hội-Nghị Quốc-Tế Subud tại New-York.

Đây là cách-thức đề các vị — hoặc các hội-viên Subud khác — quyết-định những điều cần-thiết cho các vị khi ở trong Hội-nghị và cả ở ngoài Hội-nghị nữa. Các vị đừng còn dùng trí óc để định đoạt những vấn-đề cần-thiết cho các vị nữa, bởi vì tâm và trí thường luôn luôn bị thúc đẩy bởi đục-vọng, mà đục-vọng thì thường là khí-cụ của các sức mạnh hạ đẳng luôn luôn đấu tranh để chiếm đoạt phần thắng. Bởi thế cho nên trong những hội-nghị hoặc trong các buổi hội họp, người phát-biểu ý-kiến thường luôn luôn đấu tranh và đưa đến kết-quả là : xung đột giữa người này và người khác.

Trên đây là thông-diệp và lời khuyên của Bapak gửi đến các vị dự Đại Hội-Nghị, không ngoài ý muốn là các vị sẽ được Thiêng-Liêng Cao-Cả che-chở để các vị làm việc được tốt đẹp, và Hội-Nghị sẽ diễn-tiến trong một bầu không-khí êm-ả, để rồi thu-hoạch được kết-quả thật hữu-ích và lợi-lạc cho tất cả các hội-viên Subud.»

Bapak

(Đại-Hội Subud Anh-Quốc, 5-12-1963)

oOo

... « Tất cả các vị cần ý thức rằng Đại-Hội Huynh-Đệ Subud mà các vị tổ-chức đây tuy cùng một tính-cách với Đại-Hội của những tổ-chức thông thường khác, nhưng thật ra thì bản

chất nó khác-biệt xa. Thật vậy, tất cả những gì được đem ra thảo-luận trong Đại-Hội Huynh-Đệ Tâm-Linh Subud đều hướng về sự sùng-bái Thiêng-Liêng Toàn-Năng, trong tinh huynh-đệ êm ái và trong một trạng-thái hoàn-toàn.

Vì lẽ ấy, Bapak ước mong rằng trong Đại-Hội, mỗi người, trước khi nói, sẽ hãy để ý cảm-xúc vấn-đề mình muốn nói một cách bình-tĩnh và kiên-tâm. Sự kiên-tâm và bình-tĩnh rất cần-thiết cho các vị bởi vì cảm xúc ấy sẽ làm tê liệt những sức mạnh hạ đẳng nó luôn luôn ảnh-hưởng tâm và trí các vị.

Khi người ta nói mà không làm cho cảm-xúc của mình bình-tĩnh và kiên-nhẫn trước khi lên tiếng thì thường thường tâm và trí bị ảnh-hưởng rất nhiều bởi những sức mạnh hạ đẳng nó ẩn nấp ở bên trong. Người nào nói một cách như thế thì thường không tự nhận thấy tình-trạng của mình. Trái lại, họ cho rằng cái gì mà họ nói là từ nội-ngã của họ mà ra. Vì thế mới có biết bao nhiêu lời nói khó chịu và không thỏa-mãn những người nghe. Ngoài ra, những lời nói như thế dễ làm nguyên-nhân cho một không-khí nặng nề trong các cuộc thảo-luận kế tiếp. Đối với tất cả các vị đã tập Latihan và đến dự Đại-Hội Huynh-Đệ Tâm-Linh Subud này, sự cần-thiết cho các vị là bàn luận tất cả các vấn-đề với một cảm-xúc yên tĩnh và kiên-tâm. Nếu sự kiện ấy thực-hiện được thì Đại-Hội này rất có thể sẽ diễn-tiến trong sự yên ổn và sẽ đáp lại điều mong đợi của tất cả các hội-viên ».

Bapak

(Đại-Hội Subud Pháp-Quốc 14-10-1964)

ĐẶNG-PHẮC dịch.

Người nào cảm thấy vui - thích và sung - sướng khi được khen ngợi, chán nản và buồn rầu khi bị chê bai, người ấy phải biết đấy là một dấu hiệu tỏ rằng nội-ngã của họ còn bị chi-phối bởi những sức-mạnh thuộc về thú-tính.

BAPAK

BAPAK TẠI ÂU - CHÂU

TRONG năm 1964, từ tháng bảy đến tháng chín, theo lời mời của các trung-tâm SUBUD tại Âu-Châu, Bapak đã viễn-du và tới thăm các anh chị em SUBUD tại **Pháp** (Marseille, Paris) **Thụy-Sĩ** (Genève, Vevey), **Áo** (Vienna, Sonnleiten), **Đức** (Munchen, Wolfsburg), **Bỉ** (Brussels), **Hòa-Lan** (Eindhoven, The Hague) và **Na-Uy** (Oslo).

Chúng tôi xin trích-dịch sau đây vài ghi-chú trong những cuốn sổ tay của một số anh, chị em SUBUD Âu-Châu đã có dịp may mắn gặp Bapak.

ĐẶNG-PHÁC



MARSEILLE

Sáu giờ chiều mừng hai tháng bảy. Nhóm SUBUD Marseille chờ Bapak đến. Nơi tập Latihan ở tại một khu cũ-kỹ của đô-thị và hải-cảng lớn này. Nơi ấy là một phần của một tu-viện cổ-kinh, thuê với một giá rất rẻ. Đến đây phải đi qua một con đường hẹp, rồi bước vào một cửa có viết chữ « **SUBUD** » rất bé. Các bạn đi suốt qua một hành-lang nhỏ rồi chèo lên độ chừng hai mươi lăm bậc thang thì đến Văn-phòng. Đối diện với Văn-phòng là hai phòng tập Latihan rất rộng lớn. Nơi nào cũng quét vôi trắng nhả-nhắn, đẹp-đẽ.

Asikin và mấy hội-viên khác đã đi đón Bapak tại phi-trường Nice bằng ô-tô. Máy bay đến chậm vì đã phải ngưng tại Rome lâu hơn giờ đã định. Bapak cùng đến với Usman. Rất có thể Bakak bị mệt, vì chúng tôi được biết rằng đã ba đêm liền Bapak không ngủ. Đêm hôm trước ngày khởi-hành

tại Djakarta, Bapak đã được mời đến thăm một hội-viên SUBUD bị đau nặng; vào ngày khởi-hành thì đón-dập những người đến chào và chúc mừng Bapak suốt đêm, cho mãi tới khi máy bay cất cánh; trên máy bay thì không thể nào ngủ. Khi Bapak tới phòng nghỉ dành cho Bapak thì đã 9 giờ 15 phút tối, và nhóm SUBUD Marseille yên-trì rằng ngày hôm ấy đã quá dài rồi. Nhưng Bapak đã không nghĩ thế và Bapak đã đến trụ-sở nói chuyện với các hội-viên SUBUD trong hai tiếng đồng hồ; Bapak rất vui vẻ và thanh-thản. Khi Bapak trở về nhà thì đã 1 giờ khuya và Bapak lại tiếp-tục nói chuyện với những người làm việc tại đây và vài hội-viên, từ các nơi xa đến, mãi tới năm giờ sáng.



Ở Marseille Bapak đặc biệt vui vẻ và thanh-thản. Trong suốt tuần-lễ, chỉ trừ có một hôm, tối nào cũng có Latihan, buổi nói chuyện và, thỉnh thoảng, trắc-nghiệm.



Bapak nói gì ?

Tôi mong đợi Bapak nói một vài điều gì mới mẻ và và tôi tự nói thầm: «*Thưa Bapak, chúng tôi đã được nghe tất cả những điều này từ trước rồi. Vậy thưa Bapak, còn có gì khác nữa không?*». Thế rồi, đột-nhiên, tôi bắt đầu hiểu rằng những điều mà Bapak đang nói đều khác trước, và những điều ấy đều là đặc-biệt cho một số người trong nhóm. Sau này tôi được dịp đi theo Bapak tại các nơi khác nữa thì tôi nhận thấy là bao giờ cũng như thế; bao giờ Bapak cũng nói một vài điều gì cho toàn thể nhưng thật ra thì là trả lời những câu hỏi về các vấn-đề riêng mà một số hội-viên mong muốn được hỏi Bapak.



Những người láng-giềng

Những người ở gần chung quanh than-phiền về những tiếng ồn trong các buổi tập Latihan. Hai anh Charles de la Fort và Paul Abeille đã khéo-léo dàn xếp. Bapak bèn nói về sự cần phải đề ý đến tiện-nghi của những người láng giềng. Tại Paris, Bapak cũng đã nhắc lại điều này. Có vài lần Bapak đã cắt ngắn buổi nói chuyện, hoặc buổi làm trắc-nghiệm, vì lẽ trên.



Không nói đến SUBUD

Có hai mươi hội-viên ở một nước ngoài đến đây và rất mừng rỡ được gặp Bapak. Một hội-viên tặng Bapak một bức chân-dung Bapak mà anh ấy đã vẽ theo một bức ảnh. Ông Usman nói rằng đây là bức chân dung Bapak đẹp nhất mà ông đã được trông thấy. Những hội-viên ấy ở đây suốt cả tuần lễ; tại chính nước họ, họ không công-bố cho ai biết tên SUBUD. Bapak dành riêng một buổi sáng cho họ khi Bapak trả lời những câu hỏi của họ.



Ở ngoài đường

Một hội-viên mới mở đang đi ngoài đường, về phía trụ-sở; anh đến đây để gặp Bapak lần đầu tiên.

Xe Bapak chạy ngang qua. Bapak quay sang phía người ngồi bên cạnh và trò người đi đường mà nói: «Người này là một hội-viên SUBUD.»



Trích trong một bức thư viết từ Marseille...

...Bapak nói rằng nếu hội-viên trong Ban Quân-Trị và Ban Phụ-Tá còn cãi lộn nhau thì tức là họ không ở trong SUBUD. Nếu họ cãi lộn nhau thì họ chưa hiểu ý-nghĩa của Susila-Budhi-Dharma. Trên đường tiến đến Thiêng-Liêng có rất nhiều chướng-ngại ở bên trong chúng ta: đục-vọng và trí óc. Chúng ta chớ nhượng-bộ những đục-vọng của chúng ta.

PARIS

Tình-hình chub-trị giữa Indonesia và Anh-Quốc càng thẳng cho nên Bapak đã định rằng Bapak không tiện qua thăm Anh-Quốc trong cuộc viễn-du Âu-Châu. Theo lời thỉnh-cầu của Bapak, ba ngày được dành riêng cho các hội-viên Anh-Quốc trong khi Bapak ở Paris. Vì vậy mà có tới hai trăm năm mươi hội-viên Subud Anh-Quốc đã qua biển Manche để được ở gần Bapak trong mấy ngày cuối tuần lễ, từ 11 đến 13 tháng bảy. Nhóm Subud Paris đã cố gắng và thành công trong việc sắp đặt để cho cuộc viếng thăm của các anh chị em Anh-Quốc được thuận tiện và vui vẻ. Phần chính của một tòa building mới xây của Trung-Tâm Tinh-Lành, gần cơ-xá Đại-Học, đã được thuê để dùng vào các hoạt-động của Subud; ngoài ra còn có những phòng riêng để Bapak nghỉ tại Passy.

Hầu hết mọi người đều có chỗ trú ngụ gần trường Đại-Học, tại tu-viện Sœurs Franciscaines de Marie, hoặc tại viện Đại-Học Nông-Làm và tại một khách-sạn. Người ta đã cần-thận vẽ một bản đồ để mọi người có thể tìm được dễ dàng đường đi đến tòa building của Trung-Tâm Tinh-Lành là nơi có những buồng tập Latihan, buồng hội, hạp và phòng giải-khát.



Cảm-tưởng chung

Thật cũng hồ công đi từ Manchester (Anh-Quốc) bằng xe ô-tô Minibus để sang Paris gặp các anh, chị em Subud tại đây. Sự bất đồng ngôn-ngữ không phải là một chướng ngại khi nghe Bapak nói chuyện: những lời giản dị của Bapak đã xuyên qua tâm-trí trước khi người thông-dịch bắt đầu dịch.

Một điều đã làm cho tôi nghĩ ngợi: Cảm-giác chung của một vài người là một số lớn hội-viên đã chú tâm nhiều đến sự phát-triển tâm-linh riêng của mình, đến nỗi những nhu-cầu của

người khác được coi như là không đáng kể và đứng vào hàng thứ, ở tận xa dưới cùng. Chắc chắn là sự chỉ chú-trọng vào riêng bản thân mình là một cản trở cho sự tiến-hóa thật sự. « *Người hãy gánh những gánh nặng của kẻ khác* » sẽ vẫn còn là mục-dịch của chúng ta.



Bầu không-khí thanh-thoát của chúng tôi

Khi khởi-hành đi Paris, tôi không có thành-kiến gì về những sự việc sẽ xảy đến khi chúng tôi sẽ gặp gỡ và hội họp với nhau. Và sáu ngày sau, khi tôi trở về Anh-Quốc tôi cũng không có một ý-niệm gì rõ ràng về những sự việc đã thật sự xảy đến. Tôi cảm thấy khác trước, cảm thấy Bapak đã thật gần chúng tôi, và bây giờ cũng vẫn hãy còn thật gần chúng tôi. Tuy thế, trong suốt sáu ngày ở Paris, tôi được gặp Bapak rất ít. Những buổi tối, khi Bapak nói chuyện hoặc chỉ bảo cho chúng tôi cách làm trắc-nghiệm thì tôi gần như không nghe Bapak nói và cũng không thật-sự chú ý nhìn nhiều vào việc làm trắc-nghiệm. Tôi thấy hình như sự cần-thiết nhiều nhất cho tôi khi ấy là chỉ cứ việc « tiếp nhận » mà thôi. Sự tiếp nhận này thật quả là lạ, vì thỉnh-thoảng hình như tôi tiếp nhận được ở trong người tôi, tại một nơi nào đấy, cái gì mà Bapak đang nói đến. Và cũng ngay lúc bấy giờ tôi bỗng nhiên nghe thấy một đoạn thông-dịch của Usman liên-quan đến sự tiếp nhận của tôi — nhưng dưới một hình-thức khác hẳn chứng-nghiệm của tôi. Tôi vừa mới hết ngạc nhiên xong thì tôi liền nhận thấy rằng tôi không thể nào nhớ lại chứng-nghiệm của tôi nữa và cũng không thể nhớ lại cả những gì mà tôi vừa mới nghe Usman dịch. Đến khi tôi về Anh-Quốc và được bạn bè hỏi Bapak đã nói gì trong các buổi nói chuyện này hoặc buổi nói chuyện khác thì tôi thấy khó mà hồi nhớ lại được một tí gì, và tôi cũng khám phá ra rằng những cái gì mà tôi có thể nhớ lại được chỉ hoàn-toàn liên-can đến những vấn-đề tổ chức mà thôi.

Cuộc hội họp ở Paris cũng làm cho tôi xúc-động về cách mà chúng tôi chia sẻ chứng-nghiệm với nhau như một đoàn thể. Tôi đã sống ở Coombe-Springs mấy năm và tôi có thể nhớ lại rằng tôi thường bị đau ốm rất nhiều khi phải luôn chia sẻ đời sống của mình với những anh chị em khác, trong đó có nhiều người bị đau ốm hoặc lộn xộn tâm trí. Thật quả cuộc viếng thăm Paris là cuộc hội-họp SUBUD đầu tiên trong ấy tôi đã nhận thấy một cách chắc chắn là lần này tôi đã mạnh-mẽ hơn. Trên đường ra đi, lúc khởi-hành từ Ostend bằng xe buýt, tôi đã bắt đầu lấy làm ngạc-nhiên rồi. Mọi người mỗi lúc một thêm mệt mỏi, và việc này đến việc khác xảy ra làm cho bầu không khí trở nên không vui, bực bội. Về phần tôi thì tôi thấy cuộc du-hành thích-thú, tôi không thấy mệt nhọc và bực bội gì cả, nhưng tôi bắt đầu cảm thấy đau dữ dội ở trong ngực. Mãi đến khi một số lớn những người khác đã bắt đầu ngủ rồi thì tôi mới thấy đỡ đau một chút. (Thỉnh thoảng trong những cuộc hội-họp SUBUD, tôi nhận thấy tình-trạng hỗn-độn trong tâm-trí là một rủi-ro xã-giao, cũng như khi ngồi gần một người có hơi thở không tốt vậy!) Trong thời-gian chúng tôi ở Paris, tôi lấy làm lạ là bầu không-khí giữa chúng tôi thật nhẹ nhàng thanh-thoát, và tôi cảm thấy những cuộc viếng thăm thành-phố, những lúc ngồi nghỉ ở hàng café và những việc thông thường khác cũng có ảnh-hưởng vào đây một phần. Vào buổi tối làm trắc-nghiệm công-cộng, trong sự tiếp nhận của chính tôi, tôi đã nhận thức được rõ ràng những cảm-xúc của toàn-thể các hội-viên. Tôi đã bắt đầu cảm thấy một cách thật mạnh mẽ là các hội-viên đã tiếp nhận được đủ cho một buổi tối rồi, và tôi lấy làm ngạc-nhiên là vào đúng lúc ấy Bapak cũng kết thúc buổi trắc-nghiệm. Vì tôi đã tiếp nhận được như thế cho nên khi nghĩ rằng Bapak sẽ làm thêm trắc-nghiệm vào ngày hôm sau thì tôi cảm thấy hơi lo ngại — nhưng sự lo ngại này đã có phần nào sai, bởi vì ngày hôm sau Bapak không đến dự buổi họp. Thế rồi tôi mong đợi những phản-ứng

thất-vọng của các bạn, vì họ đã mất công đi từ xa đến mà chỉ gặp Bapak có rất ít; nhưng tôi rất sung-sướng và đã cảm thấy sự đồng-nhất giữa chúng tôi khi tôi nghe rất nhiều người nói rằng tuy họ có thể thất-vọng, nhưng trái-lại họ đã cảm thấy họ tiếp nhận được một cái gì rất quan-trọng cho chính bản thân mỗi người, và sự thất-vọng, nếu có, thì chỉ là ở trong ý-nghĩ mà thôi.



Bapak nói chuyện, Usman thông-dịch.

Nếu có một vài người trong các vị không tiến nhanh trong Latihan theo như ý muốn thì điều ấy là do chính lỗi của các vị. Các vị có thể ví như một cái nhà đã được quét rửa sạch sẽ, nhưng những rác rưởi, bần thỉu lại được đem trở lại. Vì thái-độ nào mà các vị đã dơ dáy, bần thỉu trở lại? Sự kiện ấy như thế này: thí-dụ các vị có một người bạn không lấy gì làm giàu có; bỗng dưng các vị trông thấy họ lái một chiếc xe ô-tô Mercedes và các vị ghen ghét. Hoặc giả các vị muốn tổ-chức hoặc điều-khiển một công việc gì và các vị cảm thấy chỉ có các vị là có thể làm công việc ấy được tốt đẹp mà thôi. Một cảm-giác như vậy là một liều thuốc độc cho chính các vị. Chính vì do các cảm-giác làm hại người ta ấy — thí dụ sự ghen ghét và hận thù -- mà những lộn xộn và lỗi lầm lại trở lại với các vị. Bởi vậy các vị phải có một thái-độ kiên-tâm và phục-tông và yêu thương lẫn nhau, thí-dụ như thái-độ mà ngày xưa tiên-tri Jésus đã chỉ bày cho mọi người.



Buổi chiều thứ bảy, tại Paris, nghe thấy một người nói : « Sau một buổi Latihan, tôi thấy nếu tôi lấy quyển « *Susila Budhi Dharma* » và mở vào những trang bằng tiếng Indonesian hoặc đọc những đoạn bằng tiếng Javanese, thì tôi sẽ tiếp nhận được một cái gì ». Lời nói này hàm một chút đỉnh hoài nghi.

Buổi tối thứ bảy; Bapak ở trên diễn-đàn, đang nói chuyện và cười với một phòng đầy anh chị em thân mến; tất cả mọi người đều như một, lắng nghe với toàn thân của họ. Bỗng đứng tại bên trong người tôi thấy khóc, khóc nức nở — đây chẳng phải là một kinh-nghiệm mới mẻ gì, khi ở trong Latihan hoặc khi ở tại nhà — nhưng có sự này là mới: đây là lần đầu tiên mà tôi trông thấy, cảm thấy, nghe thấy ở bên trong người tôi; tại sao; tôi biết đây là một sự cầu nguyện thâm sâu, và tôi hiểu sự cầu-nguyện này dùng để làm gì.

Usman thông-dịch: ... « và khi các vị còn là đứa trẻ bé, các vị khóc bởi vì các vị đã tự làm cho mình đau đớn, hoặc một đứa trẻ khác đã dành dặt đồ chơi của các vị. Nhưng ở trong Latihan, khi nào các vị khóc thì sự ấy lại khác .. ».

Thế là sự hoài-nghi đã được vui vẻ tống khứ!



Một thùng dầu tâm-linh

Căn phòng Latihan lớn tại Trung-Tâm Tin-Lành chật ních, đến nỗi không còn một chỗ hở cho tám hoặc mười người chúng tôi bước chân vào. Asikin thấy vậy liền đưa chúng tôi vào một phòng nhỏ bên cạnh. Trong khi tôi đi ngang qua phòng rộng rãi này, tôi đưa mắt nhìn quanh để xem có thể trông thấy một người nào hình dáng giống như Bapak không vì tôi chưa được trông thấy Bapak lần nào; nhưng tôi nghĩ có lẽ Bapak không ở tại đây.

Giữa lúc tôi đang làm Latihan — Latihan của tôi gần như bất động từ ba năm nay — tự nhiên tôi thấy hai cánh tay tôi quay tròn thật nhanh; cử-động này rất mới mẻ đối với tôi. Hai cánh tay tôi quay nhanh ghé góm, đến nỗi tôi phải mở mắt ra. Tôi thấy tôi nhìn thẳng ngay vào mắt Bapak đang ngồi ở một cái ghế không có lưng tựa, cách tôi chừng hơn một thước.

Tối hôm sau — lần này thì ở trong phòng Latihan lớn — tôi lại có một kinh-nghiệm giống như thế. Một cử-

động khác của hai cánh tay tôi tựa như đang bơi, nhưng nhanh với một tốc độ như không còn hơi thở, tuy tôi vẫn thở như thường. Lần này mắt tôi cũng lại bật mở ra, và tôi cũng lại nhìn thấy Bapak ở gần tôi, đứng ở phía bên, mắt nhắm, hai tay để đằng sau lưng, cách tôi chừng vài bước.

Phải chăng là Bapak đem theo người một thùng dầu tâm linh và Bapak đi đi lại lại giữa chúng tôi trong lúc làm Latihan, và đổ vài giọt dầu vào những linh-hồn cầu bần của chúng tôi để cho nó hoạt-động một cách êm-ả?

*

Giải-phóng

Trong buổi Latihan cuối cùng ở Paris, tôi đã nhận được một cái gì rất cần-thiết cho tôi. Lúc Latihan bắt đầu, Bapak đứng gần tôi. Tức khắc tôi bị đẩy ngã xuống đất do một sức mạnh lớn. Trong một lúc lâu, tôi nằm như bị trói buộc chân tay, cổ tay và cổ chân bị cùm xích, Tôi lăn lộn, duỗi thẳng, vùng vẫy để cố giải-thoát, nhưng vô hiệu. Thế rồi một lúc sau tôi được giải-phóng. Tôi đã nhận được một sự chỉ-dẫn về bản thân tôi: tôi hãy còn cứng rắn, ngang ngạnh biết chừng nào, và ngay cả ở trong SUBUD người ta vẫn còn có thể nuôi dưỡng những trói buộc mới. Bây giờ thì tôi sẽ thật sự tiến lên giai-đoạn sau, hay là tôi sẽ làm hư-hoại bước tiến ấy bằng cách khư khư giữ lấy những thói quen cũ?

*

Viết và xuất-bản sách SUBUD

Bapak xác-nhận là các hội-viên SUBUD có thể viết những gì mà họ thích, nhưng cần phải làm trắc-nghiệm xem những sách nào có thể phát-hành, do các nhóm và Trung-Tâm Subud, cho các hội-viên đọc. Bapak cho biết là có nhiều tác-phẩm của Bapak cần phải dịch lại. Ý Bapak muốn nói về một

sổ sách đang được xuất-bản, và Bapak cười mà giơ tay ra hiệu là các sách ấy nhiều bằng cả một chồng cao.

*

Bapak làm trắc-nghiệm với các hội-viên

Một khoảng buổi được đề trống ở phía dưới diễn-đàn, trong Phòng Hội-Họp. Bapak đi vào; mọi người yên lặng đón chào. Bapak ngồi vào một ghế bành lớn, Usman ngồi bên. Bapak ra hiệu cho một thanh-niên Pháp, đứng đằng sau máy ghi âm, vặn tắt máy.

Bapak bảo tám nữ hội-viên đi lên phía trước để làm trắc-nghiệm. Rồi đến lượt một nhóm khác, và tiếp-tục như thế trong độ nửa giờ. Sau các phụ-nữ đến lượt các nam hội-viên.

Chân các vị dùng để làm gì? một binh-sĩ đi như thế nào? — một bác-sĩ? — một người buôn bán? Một người ghen-ghét cười như thế nào? — một người sung-sướng? Bộ râu dùng để làm gì? (Sáng hôm sau, trên một khuôn mặt sung-sướng thấy thiếu một bộ râu). Một người sống một đời sống đầy tội lỗi, lúc hấp-hối linh-hồn họ như thế nào? — một người đã nhận được ân-huệ Thiên-Liêng thì lúc hấp-hối linh-hồn họ như thế nào?

Đối với nhiều người, kinh-nghiệm này thật là bực-bội, khó chịu. «Nhiều lúc, tôi không thể nào nhìn. Từ trước đến bấy giờ, tôi chưa bao giờ trông thấy đàn ông tập.» Bản-tính thật của con người khi ấy được lộ bày ra, thỉnh thoảng trông thật buồn cười. Bapak có thể trông thấy cái gì đang hoạt-động ở bên trong chúng ta, còn về phần chúng ta thì cũng tiếp nhận được rất nhiều, dù chúng ta biết hay không biết». Tuy hầu hết mọi người đều cảm nhận thấy những buổi trắc-nghiệm là trọng tâm của cuộc viếng thăm của Bapak tại mỗi Trung-Tâm, nhưng không một ai ước mong hoặc tìm được chữ đề tả lại những trắc-nghiệm ấy.

*

Vài ghi-chú trong một cuốn nhật-ký

Bapak nói về nghề buôn bán thịt bò của Laurence Patric tại Chile (Nam-Mỹ); Bapak nói rằng Laurence nên chăn nuôi một đàn bò riêng của mình để cung-cấp cho việc buôn bán thịt.

Tôi nhắc lại, có một lần tôi đã thưa với Bapak rằng tôi muốn bỏ nghề viết báo của tôi, vì lẽ những chỉ-trích mà tôi viết về người khác gây cho tôi những oán-thù và ác-cảm, và vì thế làm cho tôi phải bận tâm. Câu trả lời của Bapak là : « không cần phải bỏ nghề viết báo để tập Latihan. Cần *đừng* để bị lời cuốn vào việc chỉ-trích mà con vẫn làm. Ngay cả một người đồ-tể cũng có thể tập Latihan được; tuy nhiên họ sẽ trở thành một người đồ-tể tốt, có khả-năng róc gọn gàng thịt ra khỏi xương. Họ không chú tâm đến việc giết mà chú tâm đến sự khéo léo nghề nghiệp ».

Bapak mỉm cười khi nghe tôi nhắc lại câu chuyện ấy, và Bapak thêm : « Phải. Một anh đồ-tể tốt còn hơn là một tu-sĩ xấu ». ✕

Một điều đã trở nên sáng tỏ rõ ràng cho tôi trong mười ngày vừa qua, ấy là : những cái gì quan-trọng thật sự ở trong Subud sẽ đến với chúng ta, dù chúng ta ở gần hay không ở gần Bapak. Những cái ấy sẽ đến với chúng ta vào đúng lúc phải đến, và không một ai cần phải lo ngại rằng sẽ bị bỏ rơi. Thật quả đúng là khi có Bapak thì Latihan mạnh mẽ, và nhiều người chừng nhận được nhiều kinh-nghiệm — tuy cũng có nhiều kinh-nghiệm mà chúng ta chẳng thể chừng-nhận được — Nhưng sự hoạt-động đều đều, liên liếp của Latihan trong người chúng ta vào tất cả mọi lúc sẽ đem đến cho chúng ta những gì đúng hợp với mọi người. Chúng ta đi đến chỗ nào có Bapak ở thì là một điều rất tốt, nhưng nếu vì một lẽ gì chúng ta không thể đến được — hoặc, thật ra, ngay cả trong trường-hợp chúng ta không bao giờ được gặp Bapak — thì Latihan sẽ vẫn đem đến cho chúng ta tất cả những gì cần thiết cho đời sống bên trong của chúng ta, miễn là chúng ta cứ tiếp tục luyện tập một cách chân thành và thâm tín. Điều này, về phần riêng tôi, tôi thật chắc chắn như thế.

GENEVA VÀ VEVEY

Sau Marseille và Paris (Pháp-Quốc), Bapak đi thăm những Trung-Tâm Subud Geneva và Vevey (Thụy-Sĩ). Bapak nghỉ tại biệt-thự La Priaurez, là nhà của ông bà Von Bissing, hội-viên Subud. Biệt-thự La Priaurez rộng rãi, trông xuống hồ Geneva, và đằng xa là phong-cảnh tuyệt mỹ của dãy núi Dents du Midi. Cuộc viếng thăm của Bapak tại đây khác hẳn với cuộc viếng thăm ở Paris, vì Bapak nghỉ ngơi nhiều hơn và hình như ít muốn tiếp khách vào buổi khuya.

Bapak ăn cần

Có một số hội-viên do dự đứng tận đằng sau, khi Bapak bắt đầu nói chuyện trong sân biệt-thự La Priaurez. Sau khi đã chào chúng tôi như mọi lần, Bapak giơ hai tay ra hiệu cho những người đứng ở phía sau. Không ai dịch lời của Bapak nên không một người nào nhúc nhích. Bapak lại ra hiệu lần nữa một cách mạnh mẽ hơn và nói bằng tiếng Anh : « Hãy lại đây », và Usman thông-dịch : « Đừng dụt rút..., hãy đi lên đằng trước ». Mười lăm hoặc hai chục người chúng tôi tiến lên ; Bapak vẫn còn ra hiệu nữa ; chúng tôi đi lên thêm nữa và thong-dong ngồi gần sát chân Bapak.

Ai làm việc ?

Theo lời khuyến-dụ của ông bà Von Bissing, bà Helen Heaton, một quã-phụ Thụy-Sĩ, thư-ký của Trung-Tâm Subud Vevey, đã bỏ ra nhiều thời-giờ từ hai tháng trước để đi lùng khắp trong vùng lân cận những chỗ trú-ngụ cho 150 hội-viên đến thăm. Vì không có xe ô-tô nên phần nhiều bà đã đi bộ, trong một vùng cách xa chung quanh thành-phố Vevey tới 15 — 25 cây số. Ngoài ra, một khoảng đất rộng ở bên ngoài biệt-thự La Priaurez cũng đã được xén cỏ sạch-sẽ, và mười cái lều được dựng lên để cho các hội-viên cắm trại xử-dụng ; nhưng những lều này đã không dùng hết.

Bà Margaret Wiehmann và bà Maria Kibble phụ-trách việc sửa soạn và nấu nướng các thức ăn cho Bapak. Còn các

công việc khác trong biệt-thự bỗng dưng tăng lên gấp bội, thì làm sao mà đối phó? Tuy vậy tất cả mọi việc đều đã tốt đẹp ngay từ lúc đầu. Bridget Engeldow và Adina Davis đã gọi điện-thoại từ Ái-nhĩ-Lan (Ireland) để tình-nguyện giúp việc; họ đã đến sau khi được báo trước hai ngày. Một đôi vợ chồng trẻ SUBUD, Arthur và Dorothy Harswell, đi ô-tô ngang qua Geneva để đi Florence. Dừng nghỉ bên bờ hồ để ngắm phong-cảnh, một trong hai người sức nhờ lại rằng Bapak sắp đến đây. Vậy có nên thay đổi chương trình không? Tại sao lại không? Họ làm thử-nghiệm và tiếp-nhận được là đi Vevey thì tốt. Đến nơi họ được tiếp đón nồng-hậu. Họ ở lại trong suốt thời-kỳ Bapak ở tại đây và đã giúp công-việc trong biệt-thự. Họ còn ở thêm để xếp dọn xong-xuôi rồi mới đi, và họ ngạc-nhiên mà nghĩ rằng suýt nữa đã bỏ mất kinh-nghiệm này.

«Ở trong bếp khi nấu các thức ăn, chúng tôi cố giữ tâm yên-tĩnh và ở trong trạng-thái đúng hợp. Suốt thời-gian làm việc, sự hân-hoan và vui cười không lúc nào dứt. Một nguồn cảm-thông luôn luôn lưu chuyển giữa chúng tôi. Thế rồi, sau khi đã ở cùng với các bạn SUBUD một thời-gian khá lâu như vậy, tôi trở về Anh-Quốc và đi dự một cuộc họp của một nhóm không SUBUD mà tôi quen biết. Trước buổi họp có một bữa ăn tại nhà một người quen chúng. Tôi bước vào trong bếp; khi ấy bữa ăn đang được nấu nướng. Tôi muốn tiến vào tận bên trong để hôn bạn tôi là người đã cộng-sự với tôi rất lâu. Nhưng tôi thấy không có một nguồn cảm-thông giữa hai chúng tôi; tôi dừng lại và không thể nào chào mừng bạn tôi như ý đã muốn. Trong những giai đoạn cuối cùng của công việc sửa soạn bữa ăn này tôi có cảm-tưởng là tình-trạng ở trong bếp giống như tình-trạng ở một bãi chiến-trường: không có sự êm-dịu.

Kinh-nghiệm này đã cho tôi một xúc-cảm mạnh. »

Bapak vừa rời khỏi Blonay thì mưa đổ xuống như trút nước. Ở ngoài hành lang là nơi chúng tôi vẫn ngồi hội họp để nghe Bapak nói chuyện một chậu cây lớn đã rơi từ trên cao xuống và vỡ ra từng mảnh.

D. P.

« NHỜ THIÊNG-LIÊNG ĐỀ TIÊN ĐẾN THIÊNG-LIÊNG »



Trích dịch bài nói chuyện của Ông Prio Hartono nhân dịp khai-mặc Hội-nghị Subud tại Semarang, Trung bộ Java, hồi tháng Bảy 1963.

Đỗ-Quang-Giai dịch.

Kính thưa Anh, Chị, Em,

Lúc này, tôi lấy làm cảm ơn Thiêng-Liêng đã cho tôi được chứng-kiến việc phát-động Subud tại nơi sơ khởi của Subud, tức là ở trung-bộ Java, nhất là ngay tại Semarang. Tôi rất sung sướng được chứng kiến việc ấy vì có thể nói được rằng cho đến những ngày gần đây chưa thấy Subud phát triển ở Indonesia trong khi đã phát triển mạnh mẽ ở ngoài quốc.

Là một người Indonesia, sự-kiện ấy, thực ra, đã làm cho tôi thất vọng! Nhưng rồi sau lại hóa ra vui mừng vì chính Bapak đã giảng cho tôi biết rằng vào khoảng 1933 Bapak đã nhận được một chỉ-dẫn rõ rệt là Subud sẽ được phát động ở ngoài bờ cõi Indonesia trước.

Thưa Anh, Chị, Em, trong dịp này, tôi cảm thấy cần phải nhắc lại rằng Subud không phải là một giáo-lý vì rằng trong Subud chúng ta không được giảng dạy một giáo lý nào cả. Cũng không phải là một tôn-giáo, vì trong Subud, chúng ta không được học một tôn-giáo nào mới cả. Dĩ nhiên, quý vị sẽ hỏi vậy thì Subud là gì?

Nếu chúng ta cố gắng giảng nghĩa Subud theo như những sự-kiện chúng ta đã mắt thấy tai nghe hoặc theo những kinh nghiệm bản thân chúng ta, thì Subud là một Sức Mạnh của Tâm Linh. Một Sức Mạnh có vẻ ngày nay đương hoạt động mạnh mẽ trên thế-gian.

Người Diu-Dắt Tâm-Linh chúng ta, Bapak Mohammad Subuh, khởi thủy đã tiếp nhận được Sức Mạnh đó vào khoảng năm 1930. Hồi ấy, một đêm, đương đi tản bộ trong thành phố Semarang, ngài thấy trời bỗng sáng rực lên như ban

ngày. Đảo mắt, nhìn quanh, ngài thấy một vật gì hình như một quả bóng sáng ngời thẳng ngay trên đầu ngài. Chưa hiểu ra sao thì vật sáng ấy đã rớt xuống, đụng vào đỉnh đầu ngài và chui vào trong người ngài.

Khi cái sức-mạnh ấy đã vào trong người ngài thì, như tất cả chúng ta đều biết, ngài thấy toàn thân ngài trong sáng như pha-lê. Thế là ngài trông thấy được toàn-thể bộ-phận trong người ngài chuyển động như thế nào; phổi, ruột, quả tim và mạch máu chạy vòng khắp châu thân, ngài đều trông thấy rõ ràng.

Thấy tim đập mạnh và không hiểu việc gì đã xảy ra, ngài vội chạy về nhà, bụng nghĩ rằng ngài bị bệnh tim và sắp sửa chết. Vì một lời tiên đoán rằng đến năm 32 tuổi thì Thiêng-Liêng sẽ gọi ngài về, nên ngài lại càng tin sắp phải chết. Về đến nhà, ngài vào buồng đóng chặt cửa lại, nằm xuống và chờ... Nhưng việc gì đã xảy ra?

Ngài không chết! Trái lại, Quyền-lực ấy đã cho ngài phần khởi, ra khỏi giường và cầu nguyện suốt đêm trường. Đến tảng sáng, Quyền-lực ấy biến đi. Mặc dù không ngủ suốt đêm, ngài cảm thấy không những bản thân ngài vẫn được bình thường, nhưng lại còn tươi tỉnh khỏe khoắn hơn và chân ngập một niềm vui. Ngài đi làm việc sáng hôm ấy như thường. Đến đêm thì cái Quyền-lực linh-thiêng ấy lại đến với ngài và thúc đẩy ngài cầu nguyện suốt đêm.

Những kinh-nghiệm như thế tiếp tục trong một ngàn ngày tức là gần ba năm, trong thời gian ấy Bapak không ngủ chút nào. Tuy nhiên, không bao giờ ngài thấy thể-xác hay tinh-thần buồn ngủ hay mệt nhọc; trái lại, ngài thấy mình mạnh hơn, khỏe hơn và mát mẻ hơn. Kinh nghiệm này cho chúng ta thấy rằng Subud không phải do người mà ra, nhưng là một Quyền-lực thiêng-liêng giảng xuống hạ-giới trong thế-kỷ này để làm thức-tỉnh linh-hồn con người, và Quyền-lực ấy không do Pak Subuh mong muốn hay mưu toan. Cũng còn có thể nói được rằng chính Pak Subuh cũng chỉ là một dụng-cụ để Quyền-lực ấy hoạt-động và làm việc truyền-bá Subud.

Thiết-tưởng chúng ta nên nhắc nhở đến điều này vì có

nhieu hội-viên cao cấp ở đây cũng như ở ngoại-quốc đã quên địa-vị thực của mình trong Subud, địa-vị ấy là địa-vị một dụng-cụ đặt dưới Quyền-lực của Thiêng-Liêng, và vì quên điều ấy nên mới không thành-công. Trong Subud, chúng ta cử-động do Quyền-lực Thiêng - Liêng; Quyền - lực ấy phát hiện trong người chúng ta như thể chúng ta là một dụng-cụ. Vậy, người nào trở nên một phương-tiện để Quyền-lực ấy truyền-bá SUBUD thì có thể dễ dàng cảm thấy là chính mình có khả-năng làm việc ấy, Trong trường hợp của tôi, tôi đã nhận thấy rằng khi nào cần thì tôi cũng trở nên một dụng-cụ để làm một việc gì đó; ngoài việc truyền-bá sự tiếp-xúc với Thiêng-Liêng của Subud, tôi cũng trở thành một phương-tiện chỉ-dẫn.

Như quý vị đã biết, chữ Subud thực ra là ba chữ viết tắt lại: Susila, Budhi và Dharma. Susila có nghĩa là sống theo Ý muốn của Thiêng-Liêng. Budhi là Quyền Lực ở trong con Người. Dharma là quy-thuận, là chân thành, là sự phục tòng cần thiết. Tuy chữ Subud là do ba chữ viết tắt như vừa nói, nhưng nó còn một ý nghĩa khác do chữ Sumbud trong tiếng Nam-đương. Sumbud dùng để tả chỗ bắt đầu và tận cùng gặp nhau. Cũng có thể hiểu là: Thiêng-Liêng sinh ra chúng ta và chúng ta lại trở về với Thiêng-Liêng sau này. Đó là cái tinh-t túy nó bao-hàm ý nghĩa là trong Subud con người sung bái Thiêng-Liêng với sự hướng dẫn của Thiêng-Liêng.

Như Quý vị đã biết, con người là một đơn vị do nhiều yếu tố cấu tạo nên. Yếu tố thứ nhất là thể-xác. Thể-xác cũng có cách sùng bái của thể-xác; đó là những cử-động theo lễ nghi từng tôn-giáo hay từng tín-ngưỡng. Yếu-tố thứ hai là trí-tuệ. Trí-tuệ cũng có cách sùng bái riêng của trí-tuệ, tức là nghĩ-ngợi thâm sâu về các vấn-đề tinh-thần và kết quả là triết-lý của mọi tôn-giáo. Yếu tố thứ ba ở trong tâm khảm con người và lối sùng-bái của nó là đức lòng hướng về một mục-tiêu nào đấy tùy theo tín-ngưỡng của mình. Cách sùng-bái này đưa đến nhiều thứ thần-bí học. Bây giờ chúng ta có thể tự hỏi đâu là khởi-diêm của SUBUD?

Khởi-diêm của SUBUD không thể tìm thấy trong thể-xác, trong trí-tuệ và cả đến trong tâm-khảm. Khởi diêm ấy ở trong linh-hồn con người! Linh-hồn có bản chất riêng của

linh.hồn và có đặc điểm riêng của nó, và như thế thì linh hồn cũng có cách sùng-bái Thiêng-Liêng riêng cho linh.hồn. Thực ra thì yếu-tố ấy trong con người mới là yếu-tố bất diệt, tức là đã có từ trước khi chúng ta ra đời, ở với chúng ta suốt đời và còn sống mãi sau khi chúng ta chết. Tâm khảm, trí.tuệ và thể.xác chỉ có tính cách nhất thời, tức không phải của chúng ta mãi mãi. Vậy thì một sự tiếp-xúc trực-tiếp với Quyền-lực của Đấng Thiêng-Liêng Toàn-Năng chỉ có được là nhờ Ý muốn của Thiêng-Liêng, và nếu tiếp-xúc được như thế thì không phải là do thể.xác, trí.tuệ hay tâm.khảm, nhưng là do cái phần bất-diệt của con người tức là linh.hồn.

Điều này cho ta thấy tính.chất của linh.hồn và cách linh.hồn sùng-bái. Cách sùng-bái của linh.hồn có thể diễn tả trong ý.nghĩa của chữ SUBUD, tức là linh.hồn không sùng bái bởi ý muốn của linh.hồn nhưng bởi Quyền.lực của Thiêng-Liêng khiến cho linh.hồn sùng-bái. Vậy có thể nói rằng linh.hồn sùng-bái không do người muốn nhưng do Ý muốn của Thiêng-Liêng làm cho linh.hồn sùng-bái Thiêng-Liêng. Như thế là nhờ Thiêng-Liêng để tiến đến Thiêng-Thiêng.

Tôn-giáo nào cũng dạy rằng Thiêng-Liêng là Đấng Toàn Năng. Nếu Thiêng-Liêng là Đấng Toàn Năng thì thực ra không phải ai ai cũng có thể đến với Thiêng-Liêng được. Cũng như trường-hợp một ông vua hay một tổng-thống, các người ấy không thể dễ dàng gặp được; nhưng trái lại, nếu vua hay tổng-thống muốn gặp ai thì có thể mời người ấy đến. Con người do Thiêng-Liêng sinh ra không bao giờ có thể tìm thấy hoặc đến với Thiêng-Liêng bằng những cố.gắng riêng của mình được. Nhưng nếu Thiêng-Liêng muốn thì Thiêng-Liêng dắt dẫn con người đến với Thiêng-Liêng rất dễ-dàng.

Cái mà chúng ta đã tiếp-nhận được trong SUBUD và đã kinh-nghiệm được thì Người Dắt-Dẫn Tâm-Linh của chúng ta là Bapak Mohammad Subuh đã khởi thủy nhận được. Rồi về sau, Ngài nhận được chỉ-dẫn là sự tiếp-nhận ấy có thể truyền cho những người nào cầu xin. Như quý vị đã biết, sự truyền bá này đã lan ra rất rộng lớn trên thế giới dưới danh hiệu: Tổ-chức Huynh-Đệ Tâm-Linh SUBUD.

D. Q. G.

VỀ NHỮNG SỰ KHÔNG THÀNH CÔNG

(Trích trong tờ *Subud de France* No. 3-4 1964)

★ Bà N.V.C. dịch

MỘT hội-viên Subud ở Arizona xin Bapak giải-thích về điểm sau đây : đã từ ba năm ông vào Subud, tình-trạng tinh-thần của ông càng ngày càng xút kém, ông cảm thấy như vô hy vọng. Ông viết thư cho Bapak :

Tôi bắt đầu vào Subud với một niềm hy-vọng, một lòng tin-tưởng và một sự mong chờ rất mạnh, căn-cứ vào những điều các bạn khác đã viết và nói về những kinh-nghiệm mà các bạn ấy đã nhận được. Nhưng từ khi tôi vào Subud, tôi cảm thấy mọi việc của tôi đều xấu hơn, thay vì được sửa chữa cho tốt đẹp hơn. Tất nhiên, lòng nhiệt-thành và hy-vọng của tôi đã luôn luôn bị xút kém. Tôi không chút nghi ngờ về giá-trị những sự việc mà các bạn tôi đã chứng-nghiệm, nhưng về phần tôi, chỉ có thể nói được là những sự đau khổ và thất bại của tôi đã tăng lên. Trong khi đó, tôi nhận thấy hầu hết những người đã được khai-mở sau một thời-gian, đã ra đi không trở lại, trừ ra một vài trường-hợp rất hiếm.

Đề giả nhời thư này, Bapak đã giải-thích như sau : «Nhu các vị đã biết, Latihan tâm-linh của Subud là sự tập luyện nó hoạt-động trong chúng ta khi chúng ta quy-thuận, bởi thế nên trong thực-tế, chúng ta là những con người, chúng ta không thể làm gì hơn là quy-thuận sức mạnh của Thiêng-Liêng Đại-Hùng Đại-Lực.

Vì Thiêng-Liêng Toàn-Giác biết mức-độ, khả-năng của chúng ta nên Thiêng-Liêng luôn luôn chỉ dẫn chúng ta một cách đúng hợp với tình-trạng nội-tâm của chúng ta. Nếu nội-tâm không có năng-lực nhận được nhiều, thì chúng ta cảm thấy như nhận được một Latihan yếu ớt. Sự kiện ấy làm cho ta nghĩ là chúng ta không tiến-triển trong Latihan mà chúng ta vẫn luôn luôn tiếp nhận được.

Dường như các vị hội-viên vẫn chưa hiểu điều đó, bằng chứng là có nhiều hội-viên đã vội rời bỏ Latihan hay không muốn trở lại nữa.

Các vị nên biết rằng Latihan tâm-linh của Subud mà các vị tiếp-nhận được là một Latihan đã phát-khởi do từ nội-tâm các vị

và căn-cứ ở nội-tâm các vị. Sự đó nghĩa là những cử-động tiếp-nhận được trong Latihan không gì khác hơn là những cử-động do chính năng-lực của các vị, chứ không phải là những cử-động mà các vị đã mô phỏng hay bắt chước người khác.

Bởi thế, nếu các vị nhận thấy tiến-triển chậm trong Latihan và nếu các vị thấy một sự thoái-bộ về đời sống vật chất của các vị, nguyên nhân không phải là các vị đã bị ảnh-hưởng bởi bất cứ sức-lực nào trong Subud, nhưng thật ra vì trạng-thái nội-tâm của các vị hãy còn ở trong tình-trạng như thế.

Vậy suốt thời-gian chúng ta còn làm và tiếp nhận Latihan thì chúng ta cần phải kiên-tâm và quy-thuận Sức mạnh Thiêng-Liêng Đại-Hùng Đại-Lực mỗi ngày một nhiều hơn lên. Đó là con đường chân-chính khiến các vị tiến-triển trong Latihan và số phận của các vị cũng được cải thiện cho được tốt đẹp hơn.

Như các vị đã biết, chữ Subud chỉ là biểu-trưng rằng chúng ta là những người đã nhận được sự tiếp-giao với nguồn Đại-Sinh-Lực của Thiêng-Liêng. Subud hay Susila Rudhi Dharma biểu-trưng cho chính chúng ta là những người đã nhận được ân-sủng của Thiêng-Liêng. Ân-sủng này giúp cho chúng ta quy thuận thật sự Thiêng-Liêng để chúng ta có thể thật sự cư-xử đúng theo tu cách của một con người.

Bapak chắc các vị có thể tự nhận-thức được là sau khi các vị gia-nhập Subud và đã được khai mở, các vị không nhận được gì khác hơn là cảm thấy một sức sống rung động trong các vị, nó thúc đẩy các vị làm những cử-động khác nhau.

Sự kiện ấy có nghĩa là sau khi được khai mở, các vị đã được thức tỉnh bởi chính nội-cảm của các vị mà trước kia, từ lâu ngày rồi, đã bị che-phủ bởi ham mê, dục-vọng nó ngự-trị trong tâm, trí các vị.

Đề cho được minh-bạch hơn, nếu các vị nhận thấy những sự đau khổ từ khi vào Subud, nguyên nhân không phải là các vị đã bị ảnh-hưởng bởi một giáo-lý nào; nguyên nhân ấy không có gì khác là: chính nội-tâm các vị hãy còn ở trong tình-trạng như thế.

Còn việc con muốn đi Los-Angeles, Bapak đề cho con tùy thích vì thật ra, dù hiện nay con ở nơi này hay ở nơi khác, tình-trạng của con vẫn giống như thế.

Bà NG-V-CỪ dịch

Năm câu hỏi của Hội SUBUD

LOS-ANGELES (MỸ-QUỐC)

(Tiếp theo)

* Bà SRIGATI dịch

CÂU HỎI 3.— Nên khai mở trong một buổi latihan tập thể hay là trong một latihan chỉ có Phụ-Tá thôi ?

TRẢ LỜI.— Trong thực tế, những dự bị hội-viên có thể được khai mở trong một latihan tập thể. Trong trường hợp này, họ được đặt đứng trước những hội-viên cũ. Nhưng những hội-viên này không được phép bắt đầu làm latihan trong khi nghi-thức khai mở chưa xong.

Người ta cũng có thể xếp đặt cách khác, thí dụ như : Đặt những dự-bị hội-viên đứng đối diện với Phụ-Tá, còn các hội-viên cũ thì đứng phía sau Phụ-Tá và sửa soạn đề sẵn sàng làm latihan.

Chỉ khi nào các Phụ-Tá khai mở đã đọc xong bản khuyến cáo nhắc các dự bị hội-viên rằng các Phụ-Tá chỉ là người đứng chứng minh thôi và các dự-bị hội-viên cần phải đề thân tâm thành thoi đề mà tiếp nhận, chỉ khi ấy các hội-viên đứng phía sau Phụ-Tá và đã sửa soạn sẵn sàng mới được bắt đầu làm latihan đồng thời với Phụ-Tá.

CÂU HỎI 4.— Nhóm Phụ-Tá có cần phải làm trắc-nghiệm đề quyết-định những dự-bị hội-viên đã chờ đủ 90 ngày được phép khai mở hay không ?

TRẢ LỜI.— Không cần phải làm trắc-nghiệm nếu họ đã chờ đủ ba tháng.

CÂU HỎI 5.— Phụ nữ ở trong ban Quản-Trị có nên dự vào những công việc của Ban này trong khi họ có thai và sau khi ấy, nghĩa là suốt trong thời kỳ họ không làm latihan ?

TRẢ LỜI.— Một nữ hội-viên Subud, có thai đến tháng thứ 7, không được hoạt động gì ở trong Ban Quản-Trị hoặc làm latihan cho đến hết hai tháng sau khi đã sinh đẻ. Họ cần phải nghỉ-ngơi và không được dự vào những công việc của Ban Quản-Trị vì thân-thể của họ hãy còn yếu.

SUBUD (Pháp) số 12

Hội SUBUD VIETNAM



TRUNG-ƯƠNG SAIGON : 306/328, đường Hồng-Thập-Tự.

Giờ Latihan : Mỗi ngày từ 17 giờ đến 19 giờ.

Thứ hai và thứ sáu : thêm buổi
Latihan 20 g 30 — 21 giờ.

Chúa nhật : 18 giờ — 18 giờ 30.

Chi-Hội ĐALẠT : c/o Ô. Trần-văn-Đàm
64, Hoàng-Diệu.

Giờ Latihan : Thứ ba và thứ bảy : 18g. — 18g.30

Chi-Hội PHƯỚC-TUY

Chi-Hội MỸ-THO

Các nhóm SUBUD tại: Ban-Mè-Thuột, Bắc-Liêu, Bến-Tre, Biên-Hòa, Bình-Dương, Cần-Thơ, Châu-Phú, Gò-Công, Hà-Tiên, Huế, Kiến-Hòa, Mỹ-Tho, Nha-Trang, Ninh-Thuận, Phan-Thiết, Quy-Nhơn, Rạch-Giá, Thủ-Đức, Tây-Ninh, Vĩnh-Long, Vũng-Tàu.
(muốn biết địa-chỉ xin liên-lạc với Văn-phòng Trung-ương).

GIÁ : 5\$00